RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THU 2117 — MỖI SỐ : 0 $ 02 — DÉPOT LÉGAL No 194 — NGÀY THỨ NĂM 10 AVRIL 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Extérieur	Tonkin	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Etranger
Một năm	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 50	6 $ 50	6 $ 50	6 $ 60	12 $ 00
Các làng và các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	9 . 00	»
Sáu tháng	3 . 00	3 . 50	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	6 . 00
Ba tháng	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	1 . 65	3 . 00
Một tháng	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
52 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-TỐ
Rédacteur en chef : PHẠM-HỮU-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m.
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái sự-nghiệp của bậc thượng-lưu ta đối với xã-hội

Trong mấy bài trước ta đã phác họa cái tinh-tinh, cái phẩm cách, cái học-thức, cái tài lược, cái đảm-lực, cho đến cái cách cư-xử giao-tế của một bậc người như thế nào thì là một bậc thượng-lưu thật hoàn-toàn xứng-đáng ở xã-hội Việt-Nam ta bây giờ rồi. Nếu cái khi thiêng-liêng non Tản sông Lô này chưa đến nỗi tiêu-duyệt, cái giống thần-minh con Hồng cháu Lạc ta không đến nỗi truỵ-lạc, cái hồn nước thanh danh văn vật mấy ngàn năm ở một góc trời Nam phương Á-lục còn mong-dà như khóc, như than, như gào, như gọi mà bật ra được một bậc người như thế dùng kỳ dùng vận mà đảm sinh ra giữa cái lúc thời thế đương yêu-cầu, nhân-tâm đương mong mỏi, trên chánh-phủ Bảo-hộ đương cố gia-công gây dựng cho có một bậc người ấy, dưới quốc-dân đương chịu đủ bề khốn khó vì không có một bậc người ấy, như bây giờ thì cái công việc mà xã-hội ta trông cậy vào cái bậc người ấy là những công việc gì? cái sự-nghiệp mà cái bậc người ấy có thể thi-thố ra xã-hội ta là những sự-nghiệp gì? Ta lại x n xét vì cái tình thế hiện thời, theo về cái lòng người khuynh-hướng mà kể-lược ra sau đây; tuy người đời mỏm không phải nói đến cơm mà đã no được ngay, nhưng ta cũng là một phần tử trong quốc-dân ta, bách tự cái lòng thành ao-ước của cả quốc-dân, cũng không thể dừng được không kêu lên một tiếng hỏi trời, họa may cái giấc ngủ quân-thiên có lại tỉnh dần dần, thấu tới cái lòng thành khao-khát ấy cho, thì anh-hùng hào-kiệt cũng không phải là cái của thật hiếm có từ xưa nay, mà cái sự-nghiệp giúp dân cứu quốc ở tay những đứng anh-hùng hào-kiệt gây nên ở xã-hội ta cũng không phải là không có mấy-may hi-vọng vậy.

Nay nói cái bậc người mà gọi là thượng-lưu ở trong xã-hội Việt-Nam ta thì trước nhất là các vị trong quan-trường. Ở nước nào cũng vậy, đời nào cũng vậy, dù là chính-thể quân-chủ, lập-hiến hay cộng-hòa, quan đối với dân vẫn có cái trách-nhiệm phải dìu-dắt bênh-vực mà có cái quyền vị được quản trị giám-đốc người dân; đến quan-trường nước ta thì cái quyền vị ấy lại càng to, mà cái trách-nhiệm ấy lại càng trọng lắm; nước ta đã mấy ngàn năm nay là một nước theo chính-thể quân-chủ, mà cái chính-thể quân-chủ ở nước mình không chỉ thuộc về đường chính-trị tổ-chức như các nước quân-chủ Âu-châu trước, lại còn thuộc về đường học-thuyết, về đường tôn-giáo nữa, gốc từ cái thống-hệ tộc-trưởng mà sinh ra; theo cái lỗ truyền của dân-tộc mình thì vua là tôn-tử của trời, các quan là những gia-tướng của tôn-tử trời, trời sinh ra nhân-dân mà trao cái đại mệnh làm chúa làm thầy nuôi dạy nhân-dân cho vua, các quan là người thay mặt vua mà nhận cái chức-trách nuôi dân dạy dân, cả nước như một cái họ lớn, vua tức là trưởng họ, hết thảy công việc trong họ là chủ quyền ở vua, vua phân ủy các công việc ấy cho hạ quan, dân coi vua là chúa, là thầy thì cũng coi quan là người thay mà ông chúa, ông thầy mình, chẳng những giống như ở các nước khác, về đường chính-trị, quan có quyền cai-trị dân, dân sẵn lòng thụ trị quan, mà về đường học-thuyết cũng công-nhận quan là cha mẹ là sư trưởng của dân, về đường tôn-giáo, kính trời sợ trời thì tức là phải kính vua sợ vua là tôn-tử của trời, lại phải kính quan sợ quan là gia-tướng của tôn-tử trời, coi cái oai quyền cái tôn qui của ông quan là có phúc có mạng tự trời cho, cũng như cái lòng tưởng vọng phật thánh, kính lễ qui thần, không cứ là có làm phúc làm họa ai, mà họa gì cũng là thần thanh phạt hành, phúc gì cũng là thần thánh ủng hộ. Ấy cái quyền vị của quan-trường ta to đến như thế thì cái trách-nhiệm càng trọng là nhường nào!

Một bậc người có cái quyền vị to mà cái trách-nhiệm trọng ở trong xã-hội đến như thế, mà nếu thật là người hoàn-toàn xứng đáng thì tất lo hết lòng hết sức hưng lợi trừ tệ cho dân con; đành rằng những cái lương pháp mỹ ý của chánh-phủ ủy thác cho mình phải thừa hành, phải xét thấu những mối tệ ẩn lậu ở chỗ nào, những cách thức thi hành nên làm sao cho dân được chịu cái thực ích thực lợi về những chính lệnh đó, khỏi vì nha dịch nó ẩn tế, tổng lý nó khi man, mà thành ra hư nguỵ cẩu thả, ân huệ không tới được chỗ hạ-hộ cùng-lư, tệ nữa lại có khi nhân sự sinh phong mà hồng-bách biền trá, hà lạm của dân nữa cũng có, đại khái như phòng dịch cho trâu bò, phát phần phát giống cho nông-nghiệp được cải-lương, đo ruộng đo đất cho thuế-khóa được bình doãn mà nhiều khi dân gian không rõ hư thực, bị những lời dọa nạt lừa dối, mà cũng thành một cái bổng ngoại cho những kẻ tham những diêu gian, lại như thu thuế có bài chỉ, mà lúc san bổ thì cái số tiền trinh, tiền kiểm, tiền hành thu, tiền họp bổ, bao giờ cũng chui lủi hết vào được trong cái ngạch mấy hạng chính cung, đắp đè có cổ-cũng mà lúc làm đê thì cái khoản tiền tre, tiền phu, tiền khất-khám, tiền phần đường, bao giờ cũng gán xếp hết vào được cái công mấy thằng khố bện, có làm sao thi-hành một cách cẩn-thận tinh mật mà giữ hết được những cái mối tệ ấy thì mới làm được thực-huệ cho dân, đó là cái chức phận về hành chính đã cố-nhiên phải để ý săn-sóc lắm rồi; còn đến việc tố-tụng thì lấy cung chứng sao cho được thực tình, xét án lý sao cho được công chính, khó nhất là giữ sao cho nên bực khỏi đàm toạc từ giấy mà đến thành ra đổi trắng thay đen; việc tuần-phòng thì đò thám sao cho biết hết được những đứa du-đãng gian phi mà tìm phương cấm trấp; việc khuyến nông thì khảo nghiệm sao cho biểu hết được những cải-lương tiến chúng mà gia sức bảo ban; việc vệ-sinh thì chăm chút cho dân từ cái nhà ở nước uống cho đến sự phòng-bệnh hộ-sinh, không phải cứ có cái hình thức một cái nhà đẻ, một cái giếng xây mà đã vội hỗ-hỡ tắc trách; việc giáo-dục thì xem xét cho dân từ người lớn đến trẻ con, từ lễ nghĩa đến phong-tục, không phải cứ có cái cụ-văn một lớp trường công, một thầy giáo-tập mà đã vội cầu thả qua lần; nói tóm lại là phàm việc gì có lợi cho dân đều phải xét biết mà làm cho kỳ thành, phàm việc gì có hại cho dân đều phải tìm ra mà bỏ cho kỳ hết, sinh kế của dân phải làm thế nào cho ngày thêm phong-dụ, tri-thức của dân phải làm thế nào cho ngày thêm khai thông, thói-tục của dân phải làm thế nào cho ngày thêm thuần-mỹ, hạnh-phúc của dân phải làm thế nào cho ngày thêm tăng-tiến; nói cho đúng nữa là mình đối với dân tức là một ông chủ nhà đối với người nhà, một ông thầy học đối với học-trò, làm thế nào cho người nhà không dơi rách, không hư-hoang, học-trò được giỏi-giang, được tấn-tới, cho xứng-đáng là một ông chủ nhà đứng mực, một ông thầy học mô-phạm của nhân-dân vậy.

T.

Tin Trung-hoa

Ngày 31 Mars 1924

Việc Trung Nga thiết lộ

Vương-chánh-Đình lại thương-nghị với ủy-viên Nga xin khởi thảo lại điều ước; ủy-viên Nga không nghe; Vương định thu xếp ra Phụng-thiên.

Ngày 19 mars, nghị-viên hội-nghị ở nhà Tôn-bảo-Kỳ, đình đánh giây-thép cho Lý-gia-Ngao biết đầu đuôi việc Trung Nga giao-thiệp và điều-ước của Vương-chánh-Đình khởi thảo.

Chánh-phủ Nga cật trách Lý-gia-Ngao nặng lời lắm, có nói rằng việc Trung Nga giao-thiệp, Vương-chánh-Đình đã hiệp ý với ủy-viên Nga mà khởi thảo điều ước, làm sao chánh-phủ Trung-hoa lại không chuẩn y; Lý nói đã đánh giây-thép về Bắc-kinh hỏi việc ấy mà chưa thấy trả lời.

Ngày 19 mars, ở Bắc-kinh có tiếp giây thép của Ngô-bội-Phu (Lạc-dương) và của Tề-nhiếp-Nguyên (Giang-tô) cùng xin chánh-phủ chuẩn y các điều ước về việc Trung Nga giao-thiệp.

Ngày 21 mars, ủy-viên Nga bốn lần gọi ông nói sang ngoại-giao bộ rằng hạn ba ngày đã hết rồi, mà chánh-phủ Trung-hoa không quyết định, thì việc Trung Nga giao-thiệp quyết liệt là lỗi tại Trung-hoa.

Tào-Côn được tin báo rằng chánh-phủ Nga đã hạ lệnh cho các viên chức Viễn-đông rằng hễ việc Trung Nga giao-tiếp quyết liệt, thì chếm giữ lấy đường xe-lửa Trung-đông, có ý lo sợ, hạ lệnh cho Vương-chánh-Đình phải giữ ủy-viên Nga, đừng cho đời Bắc-kinh ngay.

Tôn-bảo-Kỳ triệu Mã-phúc-Tường về Bắc-kinh

Tôn-bảo-Kỳ đánh giây-thép triệu Mã phúc-Tường về Bắc-kinh, có tin đồn rằng Tôn muốn cử Mã làm Cam-túc đinh trưởng.

Tin Phúc-kiến

Có tin đồn rằng Vương-vĩnh-Toàn hiện ở Hà-môn hiệp sức với Tang-tri-Bình để đánh Tôn-truyền-Phương và Chu-fan-Nhân.

Việc quan-thuế

Công-sứ các nước tư giấy cho nhau định ngày khai hội về vấn-đề quan-thuế.

Viên-lỗ-Minh vận động làm chức Tuần-duyệt-sứ

Viên-lỗ-Minh vận động các tướng hiệu quân đội Tứ-xuyên, bảo mình là Tuần-duyệt-sứ Tứ-xuyên và Kiềm-châu, Lưu Tương làm tuần-duyệt phó-sứ.

Tin Đông-giang

Liên quân đánh Bắc-la kịch-liệt lắm, quân đội Trần-quỳnh-Minh biết thế mình không chống nổi, muốn bỏ Bắc-la sang cứu Chương-châu.

Dương hy-Mẫn chia quân đóng đồn Bắc-giang

Liên quân và Trần quân đều tụ hội ở Đông-giang, nhưng mà tướng gối của Trần quỳnh-Minh (Phương-bản-Nhân, Hồng-triệu-Lâu và Dương-như-Hiên) đều đóng quân ở Nam-hùng; Dương-hy-Mẫn (Vân-nam quân tổng-tư lệnh) lấy rằng việc đề phòng ở Bắc-giang cũng rất là khẩn yếu, ngày 20 mars, đã chia quân Vân-nam làm hai đội, đi xe lửa Việt Hán sang phòng giữ Bắc-giang.

MỘT BA LÃO KỲ KHÔI

Mme Alice Kenton mới tạ thế ở Bromley (nước Anh) hưởng thọ chín mươi năm tuổi. Người ta kể chuyện rằng trong một đời bà, bà không từng đi xe hỏa và xe điện bao giờ. Có một lần bà đi ô-tô thuê, nhưng từ đấy bà không đi lần nào nữa. Mme Alice Kenton còn ba người em gái, người thứ nhất 93, người thứ nhì 90, người thứ ba 88 tuổi. Không biết những người ấy có ghét xe điện, xe hỏa như bà chị hay không?

CÁI TUỔI NHÂN DÂN Ở PARIS

Cứ theo như một biểu tổng-kê mới đây, thì ở Paris có 16.500 người 80 tuổi; 4.120 người đàn ông và 11.480 người đàn bà. Hộ thứ 16e và hộ thứ 17e và hộ thứ 18e, là ba hộ nhiều người 80 tuổi hơn cả, mỗi hộ có tới từ 1.2 0 đến 1.300 người. Ở hộ thứ hai ít nhất, số người 80 tuổi chỉ có 160 người.

Dân Paris theo tuổi tính ra như sau này:

Từ 1 đến 10 tuổi: 9 /. ; từ 10 đến 20 tuổi: 13 /. ; từ 20 đến 40 tuổi: 40 /. ; từ 40 đến 60 tuổi: 27 /. ; hơn 60 tuổi: 9 /. Còn 2 /. nghĩa là 62.5 người thì không biết rõ tuổi mình là bao nhiêu. Điều ấy cũng là một điều kỳ.

Người ta lại tính ra số đàn bà thì hơn số đàn ông là 500.000 người.

ĐƯỢC MỘT CÁI DI-SẢN 37 TRIỆU MÀ KHÔNG NHẬN

Một bà lão Ba-lan ở Varsovie mới được một cái di-sản 37 triệu mà không nhận.

Nguyên bà ta có một người anh tên là Fischer đi làm ăn ở phương xa, lâu nay bà ta không có tin tức gì cả. Bà ta ở nhà, lấy một người làm công xoàng, tên là Pieters, sinh được hai người con trai. Từ ngày bà gả chồng, bà sẵn ở xứ sở mình chẳng đi đâu. Hai người con nhớn lên, một người đến Londres, một người đi Nam-bộ phi-châu làm ăn, thì hiện nay hai người đều làm nên giàu có cả.

Ba tuần lễ nay, bà ta có tiếp được một bức thư của viện lục-sự văn-khế ở Texas, nói rằng người anh chết ở đấy không có con cái, để lại cho bà một cái di-sản đáng giá 1.500.000 livres sterling, tính ra được 37 triệu quan. Bà được tin ấy, có đáp lại viện lục-sự: Tôi không muốn nhận cái di-sản ấy, tôi chỉ mong ở yên đây cho đến già thôi.

Tự do diễn đàn

Cái cảnh tượng mùa xuân đối với các hạng người trong xã-hội ta

Bốn mùa xuân trước nhất, cho nên mỗi năm cứ đến mùa xuân thì cái cảnh tượng của con người ta cũng hình như theo với tiết trời mà đổi mới. Cái quang-cảnh trời trong gió mát kia, khiến cho các hạng người trong xã-hội ngẩm lời mà sinh ra biết bao nhiêu là tấm lòng mừng xuân, cảm xuân và ao ước ngày xuân lâu dài mãi mãi. Song tấm lòng mừng xuân, cảm xuân đó, không phải ai cũng giống ai, mỗi một hạng người đều có một tấm lòng mừng, cảm khác nhau.

Những bậc thượng-lưu kiến thức, bậc học đa văn, gặp được cảnh xuân thì hoặc cùng nhau hội họp để đàm luận văn-chương, hoặc cùng nhau dạo chơi các nơi thắng tích của đất nước nhà. Qua xã Hát-môn (1) trông thấy miếu mạo nguy nga, mà tưởng tượng đến sự-nghiệp của hai vị nữ anh-hùng đã đuổi được quân tham tàn mà gây nên nền độc lập; đến tỉnh Phú-thọ trông thấy đền đài tráng lệ, mà hồi tưởng đến cái công-đức của đức tổ Hùng-vương đã trải bao phen khó nhọc mà gây dựng nên cái nước Việt-Nam này; vào làng Đình-bảng (2) mà tưởng tượng đến sự-nghiệp vua Lý Thái-tổ; tới làng Phù-đổng (3) mà nhớ đến công-đức ông Đổng-thiên-vương; lên núi Sài-sơn (4) mà biết được khí độ cao siêu của ông Từ-đạo-Hạnh; vào chùa Hương-tích mà cảm được tấm lòng từ-bi quảng-đại của đức phật Quan-âm; qua núi Phượng hoàng (5) mà nhớ đến đạo thống sư nho của cụ Chu văn-An; vào đền Kiếp-bạc (6) mà cảm phục cái khí tượng anh-hùng của đức Trần Hưng-đạo; tới động Hoa-lư (7) mà nhớ đến sự-tích vua Đinh-Tiên-hoàng; lên núi Lam-sơn (8) mà cảm nhớ cái công-nghiệp vua Lê-Thái-tổ; vào tới Vực-tóm (9), mà nhớ tấm lòng hiếu thảo của ông Trịnh-Kiểm; lên núi Non-nước (10) mà biết được cái khí độ của ông Trương-hán-Siêu; Trung-kỳ một giải, non cao chót vót, sông chảy quanh co, vào xem các nơi tôn-lăng ở chốn Thuận-hoá, mà biết các đấng tiên-vương của bản triều ta, đã trải bao phen gian lao vất vả mới gây dựng nên được cái cuộc nhất thống ba kỳ, mở mang ra cái cõi đất Việt Nam rộng lớn này. Đồng rộng mênh mông, giang-sơn cẩm tú, các dấu tích của các đấng tiên-nhân ta, đã trải bao phen nắng mưa thay đổi, mà phong cảnh vẫn y nhiên; càng nhìn, càng ngắm càng trông, thì tấm lòng xúc cảnh hưng hoài, càng như lai láng chứa chan trong tâm não. Đó là cái cách mừng xuân, thưởng xuân của người quân-tử.

Những bậc điền-viên giữ-lão ở chốn hương thôn, quanh năm chân lấm tay bùn, cày sâu cuốc bẫm, gặp được cảnh xuân ta lúc ngày rỗng thảng-thơi, công việc thư thả, cũng hội họp cùng nhau hoặc làm lễ nghênh xuân tiếp phúc, hoặc lập ra đình đám hội hè, mượn chén rượu nồng, mà thưởng thức cái vẻ phong đăng hòa cốc. Nhưng thường cũng có khi vì sự hội họp ăn chơi ấy mà sinh ra tranh nhau ngôi thứ, cỗ bàn to bé, rồi ra kiện cáo đến quan, gây nên một sự bất hòa trong hương đảng.

Những bậc cao tăng ẩn dật đem thân gửi nơi am thanh cảnh vắng, nương bóng từ bi, gặp được cảnh xuân, cũng có người vui chơi cùng sơn-thầy, cũng có kẻ làm bạn với văn-chương, đem những điều mắt thấy tai nghe, mà viết nên những câu gửi chi tại sắc. Nhưng cũng lắm kẻ lộn chống trốn chùa, mượng nhờ cảnh phật để dễ ngộ nguỡc lòng người.

Những bậc thiện-nam tín-nữ, gặp được cảnh xuân cũng lũ năm lũ bảy, rủ nhau vãn cảnh chùa chiền, hoặc xem đình đám hội Bề ngoài mượn tiếng cầu phật, cầu tiên, mà phần nhiều là chỉ gây nên những sự bại lý thương luân, suy đồi cho phong-hóa.

Những phường du thủ du thực, thì ngày đem đem thân làm bạn với là bạc quân bài, đồng tiền sấp ngửa, ăn nhau ở vòng đen đỏ, đỏ đen. Khi được tít vung tay quá trán, coi đồng tiền như thể đất bùn; tha hồ mà ăn mà mặc, mà lên ngựa xuống xe. Nhưng đến khi lầm thua vỏ ý mất tiền, thì xót xa đồng tiền liền khúc ruột, mong gỡ ra lại buộc thêm vào, trước còn paung phí của nhà, sau tưởng đến làm xằng, sinh ra một hạng người gớm-ghê trong xã-hội. Chao ôi! chỉ chừng chục triều-quang xuân thấm thoát, bốn mùa phong-nguyệt cảnh tiêu-dao, Cũng một cảnh xuân, mà những người tư thới mẫn-thế, thì hoặc ngao ngán về những điều trông thấy, hoặc lo lắng về sự phong-hóa suy đồi mà phát ra ngôn-luận, hình ra văn-chương, để mong vẫn hồi lấy cái đạo đức của nước nhà đang lúc thanh hoàng bất tiếp, để giảng cầu lấy cái khoa học thuần túy của các nước văn-minh. May ra sau này ơn nhờ Đại pháp bảo-hộ khai-hóa cho, cái tên nước Việt-Nam ta cũng có ngày được cùng sánh vai với các nước phú-cường trên thế-giới. Còn những kẻ phàm phu tục tử tai chỉ cốt cầu sao được sự ăn mặc cho sang, chơi bời cho thích để sướng sướng lấy một tuần mình; còn ngoại giả tai ai khen chê cũng mặc, nước injan suy không tưởng, không tưởng tu sửa lấy cái thân mình, để một mai có thể ích lợi cho nhà cho nước. Mà nào có thể thôi, những kẻ vô tâm hồn, vô huyết tính ấy, đã được no ấm mặc, vô công rỗi nghề, lại càng sinh ra lắm thói lắm xằng, làm hại. Ta cứ xem như các bảo hàng ngày thuật lại thì biết bao nhiêu là sự bại lý thương luân. Nhất là mỗi năm cứ đến mùa xuân, ai có đạo qua ở chốn

(1) Xã Hát môn nay thuộc huyện Phúc thọ, tỉnh Sơn tây.

(2) Làng Đình bảng thuộc phủ Từ sơn là nơi phát tích của nhà Lý. Làng Phù-đổng tục gọi là làng Gióng, thuộc huyện Tiên-du, có đền thờ đức Phù-đổng Thiên-vương, hàng năm đến mồng 8 tháng 3 thì có hội

(4) Chùa Sài sơn tục gọi là chùa Thầy, thuộc tỉnh Sơn tây.

(5 6) Núi Phượng-hoàng là chỗ ẩn cư của cụ Chu văn An. Núi Văn-kiếp là chỗ có đền thờ đức Trần Hưng đạo. Hai nơi ấy đều thuộc về huyện Chí linh, tỉnh Hải-dương

(7 10) Động Hoa lư và núi Non nước đều thuộc về tỉnh Ninh-bình.

(8 9) Núi Lam-sơn là chỗ vua Lê Thái tổ khởi-nghĩa đánh quân nhà Minh. Vực tóm là nơi phát tích của chúa Trịnh. Hai nơi này đều thuộc tỉnh Thanh-hóa.

Những sự tích trên này các báo thường đã chú thích rõ ràng, nên ký giả chỉ chú thích lược qua mà thôi, ai muốn tìm kỹ, nên đọc Nam-sử

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

hương-thôn, các ngày đình đám, thì mới mục-kích được nhiều sự mắt không nỡ trông, tai không nỡ nghe vậy. Cứ v như trong một đám hội thì không mấy khi khỏi có những chuyện gái chê chồng, giai mất vợ. Những cách bại hoại cho phong-hóa đó mỗi ngày một thấy lại lan thêm ra. Những con nhà có giáo dục, đủ có kiến thức, nghị lực, để dư trí cho phong-hóa thì không kể chi, nhưng những con nhà ít giáo dục thường bị cảnh vật bề ngoài cám dỗ mà bản tính thiện cũng thay đổi dần dần. Thậm chí không lấy sự giàu theo giai làm xấu hổ, giai ghẹo gái làm nhục nhã, chỉ miễn sao cho thỏa được tấm lòng dục vọng. Nơi nào những bậc có cái trách-nhiệm mục dân còn có cái lòng sốt sắng về sự ngăn cấm, khuyên răn, thì những nơi ấy dân-phong còn có cai vẻ êm đềm thuần phác. Nhưng những người hữu tâm với xã-hội như vậy, thử xem đã được bao người! Cứ đẳng qua cũng chỉ nẫu lấy lợi lúc để được phong-tục một ngày thanh minh, nhà mình, rồi ai hay đó, dở hay thì đều phó mặc cho sự xoay vần của ông Tạo hóa. Ôi! con rồng cháu tiên, dân hơn hai mươi triệu ; mấm Hồng chói Lạc, nước lê bốn nghìn năm, vẫn ngồn ngồn nhiên là một nước thanh-danh và vẻ-vang ở cõi Á đông nay. Ngày nay lại gặp vào buổi trí dữ trí cạnh, não dữ não tranh, có khôn khéo gỡ giang mới đủ sức sánh với cùng thế-giới. Ước ao rằng các bậc thiếu-niên ái tiến của nước Việt-Nam ta, từ nơi kẻ chợ đến chốn thôn quê, sẽ nên bỏ hết những sự ăn chơi xa-sỉ mà xu hướng về đường ích quốc lợi dân, để cho cái gỗ Hồng Lạc cỗ thụ kia nhờ được hơi xuân ấm áp, ngày một thêm tươi, mai này có thể nảy nở trăm hoa Mỹ nhị Âu, sắc hương tươi tốt ngát ngào, chẳng là một sự đại hạnh phúc cho nước nhà Đại-Việt lắm ru? Kỷ-giả xin hình hương mà cầu nguyện ..

Nam-thi, Vũ đình-Trinh.

Âu-châu điện-tín

HÀ-NỘI

Paris ngày 8 Avril 1924

Hội-đồng giám định

Ngày mai các nhà giám định sẽ giao tờ trình cao hơ lông bỏ thương.

Việc Ấn-độ

Tin Lahore. — Viceroi giao-trưởng ở đến Simla-mùa bị hành thích.

Cuộc thi thơ

Của Noé-ruy-Quyên xuất

MMCLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nam Bắc đây là chốn giữa không.
Hương khói nhờ lưu đầy nước Nhị,
Đường-hoàng cửa Khổng tạc non Nùng.
Dựng nên lễ-giáo treo gương Việt,
Mở lối văn-minh gấp cõi Đông.
Thế-giới Hà-thành bền nước Tổ,
Miếu đài yêu mến vẫn còn mong.

Dương-kim-Khánh
Làng Bằng-khê, Hà nam

MMCLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng-sân-Nghiêm biết mấy trùng
Lý mọc núi Nùng nhờ đạo mạch.
Lê trồng bến Nhị mát nho-phong.
Một lòng Nam Bắc đều quy phục,
Khắp mặt hoàn Tây vẫn kính sùng.
Phong-cảnh xưa nay nhưng ấy thế,
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

Dương phương-Sỏ
Làng Bàn-khê, Hà-nam

MMCLXXIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Sông núi như tranh vẽ lạ lùng.
Bút thần nghiễm đà nền Khổng đạo,
Cảnh tiên chưa ngọc nét nào phong
Treo gương lễ-giáo trăng Thu Tứ.
Gieo hạt văn-minh đất Nhị Nùng.
Hoàn-kiếm Tây hồ vui thú cũ.
Khuê-văn gác họ nghành đầu trông.

Dương-thế-Tiến
Làng Bằng-khê, Hà-tĩnh

MMCLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo nguy-nga chốn Nhị Nùng.
Chuông Khổng khua vang lừng cõi Việt,
Văn Trình lan rộng khắp trời Đoài.
Bia danh bảng giáp rêu chưa phủ,
Hương khói ngày đình lửa vẫn nồng.
Nghĩa lý luân thường tuy đổi mới,
Cũng còn ghi tích với non sông.

Phạm-bình-Lục
54, Rue des Médicaments, Hanoi

MMCLXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vẫn còn in giống Lạc-Hồng.
Trấn bắc mùi hương đưa lại ngát,
Hồ tây bóng nguyệt vẫn soi chung.
Lửa Tần đỏ cạn dòng sông Nhị,
Vách Khổng khôn lay ngọn núi Nùng
Mưa gió biết bao trong vận hội,
Cung tường không gợn tí rêu phong.

Trường-phố cựu, Phúc-yên

MMCLXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu ngày-nga cõi Lạc-Hồng.
Bia đá rêu mờ ghi sự-nghiệp,
Nén hương thơm ngát tiếng anh-hùng
Trải bao thế-sự gương còn tỏ,
Ngành lại nho-phong miếu vẫn sùng.
Còn gác Khuê-văn còn Khổng-đạo,
Con con cháu cháu vẫn tôn sùng.

Lê-đại-Thanh
1, Ruelle Ngô-nghê, Haiphong

MMCLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng thờ dây tưởng thánh [dung.
Nền đội ngói sao cùng nhật-nguyệt,
Tượng gây Lê, Lý với Tô, Nùng
Giồng hồng đẹp vẻ người nho cách,
Bia hộ lòng tên của chúa phong.
Hai chữ minh-luân đường giáo-hóa
Khói hương ấm lạnh cũng tày lòng.

Phạm văn-Tích
Làng Bát-tràng, bắc-ninh

MMCLXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hai chữ minh luân một bức tông.
Trấn bắc tương đồng song vách đứng
Hồ tây nước bọc bốn bên vòng.
Truy trung cơ-nghiệp cùng Lê Lý,
Cao thấm giang sơn với Nị Nùng.
Khí vượng trời Nam nền đạo được,
Bể dâu mấy cuộc ấn nguyên phong.

Nguyễn văn-Trí
Làng Bát-tràng, Bắc-ninh

MMCLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo tôn-nghiêm vẫn kính sùng.
Hương hỏa đặt trông đương bể Tứ,
Đỉnh chung đứng mực nước non Hồng.
Mở tương khoa giáp mừng vua Tổ,
Cao cửi đi luân ngất đỉnh Nùng.
Lý tổ ấn còn bia đá tạc,
Rành rành phủ mỹ trải bao đông.

MMCLXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khổng-miếu ai trông cũng kính sùng.
Đạo-đức thánh người nêu mực Việt,
Văn chương thắng giang phải non Nùng
Một miền tiêu biểu cao nền chính,
Muôn kiếp tôn-sư sáng vẻ chung.
Sau trước bốn bao khoa giáp bảng,
Nguồn Âu hễ Á đứng ngoi dòng.

Trần-duy-Trinh
Làng Tam-trì, Hà-đông

MMCLXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu đây là có phải không ?
Tượng Khổng mỉ t tòa bia bốn tỉnh cũ,
Bia Nghề hai dãy sĩ trí đông.
Kia nghiêm đại mạch non Nùng,
Nọ bát văn phong vững la Nùng.
Con nước con non còi mãi mãi,
Năm nâu quốc tế vẫn còn sùng.

MMCLXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Có phải đây là Khổng-miếu không ?
Nền thành một tòa bia kể chợ,
Bia Nghề hai dãy giữa trời đông.
Xây tương phù mỹ vay hồ Bắc,
Dựng cột đề-huân sừng nủ Nùng.
Đường lại đoạ trông phong cảnh cũ,
Một nền văn-hiến bao tồn chung.

Vương thị ông-Hà
Làng Bát-tràng, Bắc-ninh

TIỀN CÔNG THỢ NỀ Ở HOA-KỲ

Thống mại năm ngoái, thợ nề ở New-Yord City đình công, nhà cửa đương làm đang giá 1.9 0 triệu quan phải đình hoãn cả lại, không làm được. Được mở tháng, các nhà thầu khoán chịu ưng mọi khoản của thợ thuyền đình công. Họ yêu cầu tiền công mỗi ngày 12 dollars, và kỳ gặp hợp-đồng dùng họ một hạn ba năm. Nhưng thợ thuyền bên Hoa-kỳ lại còn có cái lệ được lên thưởng luôn, thì tiền công có 14 dollars nhưng kỳ-thực thành ra 16 dollars một ngày, cứ theo giá bốc bảy giờ là 27 quan.

Vì ăn thức dùng ở Hoa kỳ ngày nay cũng có đắt đỏ thật, nhưng tiền công đến bấy nhiêu thì cũng thái quá.

Nhà báo Franco American Board có tính ra như sau này :

Tiền công một ngày của một người thợ đắp hoa bằng giá 63 tá trứng.

Tiền công một người thợ sơn bằng tiền 23 con gà nặng 3 livres.

Tiền công một người thợ xây bằng tiền 6 hectolitres lúa ngô.

Tiền công một người thợ làm máy nước bằng tiền 19 kilos bơ.

Tiền công một người thợ mộc bằng tiền một con lợn 80 kilos.

Nhưng xét ra thợ được công cao như thế lại thành ra hại cho họ, vì được ít lâu không ai dám làm nhà cửa nữa, thành ra thợ không có việc mà làm.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 21 độ
15 giờ 23 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ sáu 11 Avril 1924

S. Léon le Grand

Âm-lịch

Mồng 8 tháng ba, năm Giáp tí

Ngày Canh-thân
Hành Mộc. Sao Quỉ. Trực Định
Kỵ : Au-táng.
Hướng : Tế tự, Tu tạo, Mộc dục.
Tài-vị, Giải-thần Nap-tức. An môn

Giá bạc. — Kể từ ngày 10 Avril 1924 giá bạc ở các Nhà-nước định là 8 60.

Thị giá quốc trái. Ngày 10 avril 1924 3/. 55.30. 3/. Thứ hoãn vấn đáo 66. — 4/ 1917 60.5 4/. 1918 59 15. — 5 1915-1916 69.70. 5/ 192 87.80. — 6/ 1920 83 27

Tin tàu Tàu *Compiègne* ở Pháp sang tới Saigon ngày 9 avril 1924, hồi 16 giờ.

Quan Toàn-quyền đã trở về Hà-nội Quan Toàn-quyền lên Vân-nam, đã đi chuyến xe lửa riêng về tới Hanoi sáng hôm nay khi 8 giờ. Lúc ngài từ biệt Vân nam-phủ thì cuộc tiễn hành và rước xách cũng trọng thể như khi mới tới.

Quan Đô-đốc Đương-kế-Nghiêu, các quan chính-phủ Vân-nam, các quan chức và nhân-dân Pháp và ngoại quốc có ra tận nhà ga để chào ngài.

Quan Đô-đốc Đương khi chào ngài, lại tỏ lòng tin rằng cuộc hành trình này sẽ được nhiều hiệu quả hay và chúc ngài về đến nơi mai đi công cán tại Tàu và tại Nhật.

Quan nguyên Toàn-quyền Roume được thăng nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh Đã trước bản-quan đã đăng đơn-báo Havas báo tin quan nguyên Toàn-quyền Roume được thăng nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh (Grand'croix de la Legion d'honneur) này xem *Quan-báo Đại-pháp* ở Tây sang có thấy đăng về việc ấy như sau nà :

M. Roume, Ernest, Nestor, nguyên Toàn-quyền Đông-dương, Tây-phi-châu, quản-lý công-ty song Suez (Cổ-đông sĩ hạ) hội-trưởng hội-đồng quản-trị công-ty Crédit foncier d'Indochine, quản-lý nhà Đông dương ngân-hàng, quản-lý công-ty xe lửa Maroc, thưởng thụ độ nội đẳng Bắc-đẩu bội-tinh, được thăng nhất hạng về bên văn ham.

Hạm-đội Mỹ tại Saigon. — Hạm đội Mỹ đến 4 giờ sáng 14 avril thì tới Vũng-tàu Nam-kỳ (Cap Saint Jacques).

Hạm đội Mỹ này gồm có Nam-kỳ là để đáp lại cái lễ của nam-đô Pháp có đến thăm Puget-tâu là thuộc-địa Mỹ ngày năm ngoái.

Hạm đội ấy có 6 chiếc phá-ngư-lôi là : chiếc *Preble* kéo cờ chúa tàu Kammel là tuần-đốc hạm đội, chiếc *Noe* kéo cờ của tàu *Theobald*, chiếc *Sicard* kéo cờ chúa tàu Constock, chiếc *Pruits* kéo cờ chúa tàu Mac Cormack ; chiếc *Preston* kéo cờ chúa tàu Lee, chiếc *Halbert* kéo cờ chúa tàu Braisted.

Các tàu ấy sức máy được 36.000 mã-lực, mỗi giờ chạy được 35 hải-lí, mang 4 chiếc đại bác. Bề dài những tàu ấy là 310 *pieds* nước chừng 102 mè res 30.

Tết Nguyên-đán ta tại Marseille. Ngày 10 février, nhân dịp tết nguyên-đán ta, hội các lân cựu học-sinh Việt-Nam tại Marseille có mở một bữa tiệc tại nhà khách-sạn Thé de l'Eléphant, 60, phố Saint-Ferréol. Các học-sinh ta đến dự tiệc đông lắm. Trong số ấy thì có MM. Ng-thanh-Giung là khoa học bác-sĩ, Nguyễn-văn-Tân nội trưởng hội Tân-cựu học-sinh Việt-Nam, cùng các học-sinh trường Cao đẳng khoa-học, luật-học, y-học, văn văn. Trong bữa tiệc ấy có mấy bài diễn-văn rất hay. Buổi họp mặt ấy rất vui vẻ. hội định đến tết nguyên-đán sau lại họp.

BẢN HẠ GIÁ

Mới bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. 0. 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) học vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. 0. 20
Đường mắc nghẽn. — Ngày 6 vừa rồi, hồi 6 giờ sáng, ở trên đê sông Cầu, cách phía trên cầu xe lửa, đất sụt mất một quãng dài 50 thước, sâu 4 thước và ngang 3 thước. Đường vào nhà máy giấy Đáp-cầu nay xe cộ không đi được cả.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày thứ tư 9 đến ngày thứ bảy 12 Avril 1924.

THỜI-SỰ PATHÉ

NGƯỜI ĐÀN-BÀ KHÔNG XƯNG TÊN
Là một tấn hài-kịch chia làm 5 phần của M. Maurice de Marsan

THỜI-SỰ ECLAIR

Sau phần thứ ba sẽ phim :
NGƯỜI ĐÀN-BÀ KHÔNG XƯNG TÊN
thi entr'acte

Buổi ban ngày ba giờ, ngày thứ năm hồi 17 giờ30

Kỳ thi tri-phủ. — Đến ngày 17 và 18 novembre 1 24 này, tại phủ Thống-sứ sẽ mở một kỳ thi tri-phủ cho các quan chánh tri-huấn thi, theo như chỉ dụ ngày 7 juin 1923.

Tỉ lệ thi như sau này :

Ngày 17 novembre 19.4

1- — Làm một bài bằng quốc-ngữ. (Từ 8 giờ đến 11 giờ)

2 Dịch một đạo công-văn chữ nho ra chữ quốc-ngữ, hay chữ quốc ngữ ra chữ nho (Từ 14 giờ 1 2 đến 16 giờ 1/2)

Ngày 18 novembre 1924

3 Kỳ vấn đáp. Bắt đầu từ 9 giờ.

Số trúng tuyển định lấy là 2 người.

* * *

Nghị-định lổ chức ra kỳ thi ấy cũng là chương-trình thi, này bản-quán đăng nguyên bản Pháp-văn như sau này để những ông tinh nguyện ứng thi để tra cứu.

Art. 1er. Les conditions de fonctionnement du concours prévu à l'article 24 de l'Ordonnance royale du 7 juin 1923 pour les Cl anau tri-chàu désireux de passer dans le cadre des Tri pub seront celles fixées par l'arrêté du 1er Mai 1922 suswisé par le recrutement des Tri huyện.

Le concours comportera deux épreuves écrites et une epreuve orale notées de 0 à 20 suivant les coefficients ci après ind ques :

Epreuves écrites. — 1- Un rapport en quốc ngữ d'un chef de circonscription à un mandarin provincial sur une question d'ordre ad ministratif ou judiciaire, se rattac hant au programme ci après indiqué.

Durée de l'épreuve : 3 heures — Coefficient 3.

2.) Traduction en caractères chinois d'un texte officiel en quốc-ngữ ou réciproquement.

Durée de l'épreuve : 2 heures — Coefficient 2.

Epreuves orales. Les candida s seront interrogés par la Commission sur deux sujets différents compris dans le programme, tel qu'il est défini ci-dessous.

Durée de chaque interrogatoire : 10 minutes environ.

La moyenne seule des notes sera mult pliée par le coefficient 2.

Art. 2. Le programme du cours est fixé comme suit :

I. Connaissances admin stratives

A. Administration française Indochinoise

Organisation générale de l'Indochine Services généraux et locaux.

Etude détaillée de l'administration locale du Tonkin — Responsabilité, attributions et pouvoirs du Résident Supérieur au Tonkin — Responsabilité, attributions et pouvoirs des Résidents chefs de province — Assemblees consultatives — Conseils techniques — Conseil du Protectorat — Conseil du Contentieux administratif.

Le Domaine — Caisse locale des Retraites.

Le Budget : définition, préparation, approbation, exécution et contrôle de l'execution Budget général, budgets locaux, municipaux. Ressources du budget — impôts directs, indirects Régime financier du Tonkin.

Le Régime foncier — Les concessions — Le cadastre — Le régime minier La mutualité — L'assistance — Le régime des Asiatiques étrangers au Tonkin.

La justice (organisation judiciaire française) — Législation applicable aux indigènes Enregistrement des actes annamites Timbre — Etat-civil, son utilité, son organisation, son fonctionnement.

Relations de la France avec les différents pays de l'Union indochinoise — Les traités.

B. Administration indigène

Attributions des mandarins — Hiérarchie dans le mandarinat civil et militaire — Commune annamite, son organisation Recrutement des autorités communales et cantonales — Attributions et responsabilité des autorités communales et cantonales

Conseil administratif des villages — Responsabilité des villages — Rapport des individus avec le village Répartition des charges Biens communaux — Budgets communaux coutumiers.

De l'enseignement indigène — 1. Enseignement indigène proprement dit : matières enseignées. 2. — Enseignement franco indigène Réforme de l'enseignement traditionnel Université franco-indigène.

Etude détaillée des codes annamites et des ordonnances royales — Des juridictions annamites du Tonkin — Compétence des Tribunaux Procédure civile et commerciale — Des jugements Exécution des jugements — Saisie Vente — contrainte par corps Procédures spéciales — Attributions des autorités cantonales et communales en matière de justice.

Code pénal — Des peines criminelles, correctionnelles Contraventionnelles de police — Circonstances atténuantes Sursis, procédure pénale — Recherche des crimes et délits — Instruction Jugements Recours contre les jugements Exécution — procédures particulières Audiences — Prisons. Pénitenciers.

II. Connaissances usuelles

A. Notions d'hygiène

Hygiène du corps et du vêtement. Hygiène de l'habitation et de l'alimentation. Les épidémies, les maladies contagieuses. Rôle de l'autorité. Conseils à la population. Notions de médecine légale.

B. Notions sur les maladies contagieuses et la police sanitaire des animaux

Hygiène et police sanitaire. Transmission des maladies. Contagion. Désinfection. Destruction des cadavres. Fièvre charbonneuse. Morve et farcin. Fièvre aphteuse. Peste bovine. Septicémie hémorragique. Tuberculose. Maladies du porc : rougel, peste porcine, pneumo-entérite. Choléra des poules, gale.

C. Notions d'agriculture

La terre. La terre végétale. Le sous-sol. Rôle de la lumière, de la chaleur, de l'air et de l'eau dans la végétation. Travail du sol. Façons artatoires. Irrigations et drainages. Amendements et engrais. Assolement. Principales cultures locales. Arbres fruitiers.

Giấy bạc mới một trăm đồng

— Nhà Đông-pháp Ngân-hàng này mai sẽ phát hành tại Saigon một thứ giấy bạc mới 1 0 $ theo kiểu giấy sắc tím, các chiều dọc ngang, kiểu giấy, sắc g ấy, bóng đầu bình đều in giống hệt như kiểu giấy bạc đang thông dụng, nhưng ở mặt sau có đổi khác như sau này :

Giấy mới chỉ có hai tên ký chữ in thôi, còn chữ ký tay của người thủ-quĩ chi-điếm ngân-hàng thì bỏ.

Mấy hàng chữ Décrets des 21 janvier 1875, 20 février 1888, văn văn ở trong các giấy cũ về phía trên, in ở dưới chữ « Banque de l'Indochine » và ở giữa mấy số giấy và chữ mẫu tự định dấu cũng bỏ cả.

Trong giấy mới thì những chỗ bỏ ấy, đều để trắng cả.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
GẦN CẦU QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương khu đã nghỉ đông Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Huế.
Ngoại-khoa, hà-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều từ đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
Giây nói số 206
3018.

Cải chính. — Trong mục « *Một nhà kế thế làm xã-trưởng* » đăng ở trang thứ nhất, cột thứ ba, số báo hôm qua 9 avril, đoạn cuối : « Thế là họ *Salles* cha truyền con nối nhau giữ chức xã-trưởng xã Salles ..», in lầm chữ tên họ ra tên đất, nay xin cải chính lại là : « Thế là họ *Coste* cha truyền con nối giữ chức xã-trưởng xã Salles. ..»

Hưu-trí. M. Lê-đình Xán, đốc-học tỉnh Ninh-bình được về hưu-trí kể từ ngày 1er juin 1924.

M. Trần-Mỹ, tổng-đốc hạng nhì tại Thái-bình được về hưu-trí kể từ ngày 11 juin 1924.

M. Ng-tử-Thước, tri-huyện hạng ba tại Phù-thọ được về hưu-trí kể từ ngày 1er mai 1924.

M. Ng-văn-Phẩm, giáo-học hạng nhất bậc sơ-đẳng Bắc-kỳ được về hưu-trí kể từ ngày 5 février 1924.

M Ng-trọng-Thuật, hội họa thượng hạng hạng tư được về hưu-trí kể từ ngày 1er décembre 1923.

M. Hồ-phú-Viên, tham-tá thượng hạng hạng nhì ngạch tòa Sứ Trung-kỳ được về hưu-trí, kể từ ngày 1er février 1924.

Ngạch quan lại. — M. Dương-v-Sách, tri-huyện Phú-lương (Thái-nguyên), được phép nghỉ 29 ngày. Hết hạn nghỉ sẽ đổi đi huyện Gia-viễn.

M. Lê-Đình, tri-huyện Gia-viễn (Ninh-bình), đổi đi huyện Phú-lương.

M. Đoàn duy-Bình, thông-phán Ninh-bình, được quyền huyện Gia-viễn đến khi quan huyện mới đổi về.

M. Phạm-Quỳnh, thông-phán hạng nhì, tại dinh quan Tuần Vĩnh-yên, được nghỉ 6 tháng, hưởng lương.

Ngạch Học-chính — M Đặng v-Nho, trợ giáo tập sự, bị bãi chức, vì không chịu đi cung chức : nơi mình mới bổ.

M Trần ngọc-Liêm, trợ giáo thực thụ hạng bảy tại trường khu phía nam Hà-nội, nay kiêm việc phái trường cho các viên chức tòng sự tại trường thuộc khu ấy.

Ăn cắp trên xe lửa. — Báo *France Indochine* có đăng rằng hai người bồi bàn hàng rượu ở Gia-lâm ăn cắp của một người đàn bà đi xe hỏa hàng tư ở đường Haiphong mất 215 đồng và những quần áo với đồ nữ trang giá ước 77 đồng.

Hai người bồi ấy là tên Tinh và tên Huân đã phải bắt giam.

Trộm vặt. — Mme Ng-thị-Cần ở hàng Đào số 14 trình Cẩm rằng có một người đàn bà lạ ăn cắp mất một trăm cuộn tơ, giá đáng 65 đồng.

Thuốc-lá Manille vấn điếu to và vấn điếu nhỏ (cigares et cigarettes) tốt thượng-hạng và khói rất thơm.

Thuốc-lá Hoa-kỳ vấn nhỏ (cigarettes) hiệu « Camel ».

Bán tại : số 36, phố Đường Huế (Chợ-hôm) Hanoi. 3822

Quan Sốc-tơ Bi-cơ-man
Y-khoa tiến-sĩ
Chữa các chứng bệnh đàn bà, đau bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh rất thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tê, đau mắt, các chứng khí trở-con.
Nguyên khám bệnh chính tại phố hàng Giấy, số nhà 32, Hanoi, dây nói 214.
Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đi, người ốm đau nằm, ai cần lại hỏi. 2062

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống — Ngày thứ năm 10 avril 1924 :

Nước lên 28 phân, vào hồi 7 h 42 buổi chiều ;

Nước xuống 11 phân vào hồi 8 h 19 buổi sáng.

Ngày thứ sáu 11 avril 1924 :

Nước lên 29 phân vào hồi 8 h 34 buổi chiều ;

Nước xuống 10 phân vào hồi 9 h 00 buổi sáng.

Ngày thứ bảy 12 avril 1924 :

Nước lên 29 phân vào hồi 9 h 35 buổi chiều ;

Nước xuống 9 phân vào hồi 9 h 31 buổi sáng.

Tại tòa án. — Phiên tòa ngày thứ hai 7 Avril 1924 xử những việc sau này :

Thịt chó dại — Tên Đặng-văn-Riêm có chó dại không khai với sở Thú-y biết, nên tòa phạt 16 quan và một tháng tù ; tên Ng-văn-Đính bán thịt chó dại cho người ta ăn, nên tòa phạt 100 quan và một tháng tù.

Đốn gỗ không có giấy phép. — Trần-thị-Dậu không có giấy phép mà dám vào rừng đốn gỗ, phải 100 quan tiền phạt ; Phạm-tiêm-Long phải phạt 100 quan cũng về việc ấy và tòa ra lệnh tịch biên tất cả gỗ đã đốn và khí cụ.

Lường của chủ. — Người Khách Lý-Kết lường của hiệu Kwong-Tai-Long 19 p 50 phải sáu tháng tù, nhưng được hưởng án treo.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

NỮ-HẢI-TẶC
(Trinh-thám tiểu-thuyết)
PHẠM - BÚI - CẦM dịch thuật
Xuất bản lần thứ nhất
Có sửa đổi lại nhiều chỗ
Sách dày hơn 100 trang
Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp
Giá mỗi quyển .... 0$30
Tiền cước 0. 11
Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gửi giấy cho :
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
62-63 — *Rue du Coton* — *Hanoi*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời chỉ phê rằng: Chiếu này đại dược phòng của MONTÈS qui quý, có chế nên một thứ rượu bồ đã lâu ngày dùng giúp rất hay, đáng nên ... thưởng, trước ... giải cho qui dược phòng chủ-ông để ... danh-giá.

[illegible]

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**

54 Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Bị xe hỏa va vỡ mặt. — Vào hồi 1 giờ trưa ngày hôm qua ở An-biên có một bà cụ tên là Đỗ-thị-Tiếu 56 tuổi, ra cái ao ở đằng sau nhà để giặt quần áo. Khi trở về gặp lúc xe hỏa chạy thì người làm trên xe đã báo hiệu và bảo đứng yên, đừng chạy qua đường sắt. Ý hẳn bà cụ không nghe thấy hoặc nghễnh ngãng nên cứ việc bước lên đường sắt thì xe vừa tới nơi, may toa máy mới lướt qua chạm mạnh một cái thì ngã lăn xuống bờ ruộng nên chỉ toạc mặt vỡ đầu thôi, rồi người ta cho đưa ngay lên nhà thương buộc thuốc.

Tin chó dại. Ngày hôm qua bắt quanh trong thành-phố được năm con chó chạy ngoài đường đem về nhà nhốt súc vật.

Một con chó cái của một người đàn bà Tây cắn một người đàn bà ta nên đã đưa vào sở thú y.

Ăn cắp. Người đóng sách tên là Trần-quang-Khánh, 39 tuổi, nhà ở Hàng-kinh, ăn cắp hai quyển sổ giấy trắng đáng giá 150 quan của nhà in I.D.E.O. phải giải ra tòa làm án.

Mất trộm. — Một người Tây mất cái đồng-hồ vỏ vàng giá 70 đồng và Vũ-v-An ở phố Hải dương mất cái xe đạp hiệu B. S. R. giá 92 đồng 5 hào, đều đã làm đơn trình, sở Cẩm còn đang cho người đi dò xét.

SƠN-TÂY

Sắp có đèn điện. — Một nhà chuyên môn về điện-khí ở Hanoi đã lên thương thuyết với quan Công-sứ về việc mắc đèn điện ở thành phố, theo như giá tiền sau này:

Đèn mỗi tháng 1p 25, tiền mắc giây điện tháng đầu hết thêm 1p.50.

Quạt mỗi tháng mỗi cái là 2p 50 tiền mắc điện phải 2p.50.

Xem như cái giá đèn thì chỉ đắt hơn thắp dầu hỏa ít nhiều thôi mà lại được tiện hơn, cho nên khi ông Cẩm đi hỏi, thì các nhà ở các phố mua đông lắm.

Tất cả được non ba trăm ngọn đèn, 30 cái quạt. Trong số ấy chưa kể đèn của nhà nước và còn nhiều các công sở chưa khai lấy.

Cứ như nhà thầu điện nói thì chỉ sang tháng năm tây đã có điện chạy.

Còn may nước đã thấy nói qua đến, tưởng chẳng sớm thì muộn cũng có kết quả.

PHÚ-THỌ

Chó tám chân. — Tại làng Đồng-kệ, tổng Phương xá, huyện Thanh-ba, vừa mới có một con chó đẻ bốn con, ba con kia thì y như chó thường, duy chỉ có một con tám chân, mỗi chân ở bên cạnh lại chìa ra một chân nữa. Con chó ấy sống được hơn một ngày thì chết.

NAM-ĐỊNH

Tòa án tây. Quan chánh tòa Tây-án Giordani thuyên đi vào Pnom-Penh (Cao-mên) đã khởi hành hôm thứ ba.

Quan Giacobb về thay đã nhận việc hôm 7 Avril.

Ngạch y-tế. Quan *docteur* Rongier chánh nhà thương Bắc-ninh vừa mới về thay quan *docteur* Sureau chánh nhà thương Nam-định tạ thế.

M. Rongier lại kiêm cả việc khám bệnh cho các viên chức sở Hỏa-xa tiền phụ-cấp về việc này mỗi tháng được là 50 đồng.

Còn quay số đến bao giờ? Cái tiệm quay số lập ở thành-phố ta kể cũng đã lâu lắm rồi. Lúc nào cũng đông người vào cầu may, chẳng khác gì một đám hội. Vô số các cậu trẻ con phải đòn vì lười học đi quay số, lại biết bao nhiêu con nít to đầu cũng có khi nhịn đói về quay số nữa.

Nếu tiệm quay số còn đông người đi lại thì chửa biết đến bao giờ mới dọn đi nơi khác.

HÒA-BÌNH

Quan Công-sứ đi kinh-lý. Hôm 26 tháng 2 mới rồi, quan chánh Công-sứ đi kinh-lý châu Lương-sơn, Hôm ấy có đủ các quan lang to và kỳ-hào tổng-lý cùng với mấy quan chánh phó châu ra đón ngài. Đúng 9 giờ thì quan Sứ và quý phu-nhân đi xe ô-tô đến, có phường nhạc Mường thổi chào mừng ngài và các tổng lý mặc áo thụng xanh xếp hai hàng đón. Khi ngài vào đến châu thì có 4 vị cô nàng các quan lang to cầm mỗi người một bó hoa dưng quí phu-nhân và nói mấy câu tiếng Mường chúc tụng, có quan Phó châu dịch ra tiếng Pháp làm thông-ngôn, song rồi quan phó châu có đọc một bài diễn văn mừng.

Quan chánh Công-sứ cũng trả lời mấy câu rất ân cần.

Nhân dịp đi kinh lý, ngài lại về chơi nhà quan Chánh quan lang tại làng Kệ-sơn. Hôm ấy quan Chánh lang có đãi tiệc quan Công-sứ và quý phu-nhân tại nhà ngài, có nhạc Tây thổi mừng, nguyên là kèn của quan chánh lang tập tành người Mường cả. Hai giờ chiều thì ngài đi khám trường, nguyên quan Chánh-sứ mới cho một thầy trợ giáo dạy học tại làng Kệ-sơn mà ở luôn trong nhà quan Chánh quan lang, vì chưa có trường học, quan Công-sứ thấy học trò đông và có vẻ lanh lợi, có thể chong tấn tới được, nên ngài hứa với dân sẽ xây trường gạch cho cũng như ở tỉnh. Đoạn rồi ngài về tỉnh.

Đinh-công-Chấp lai cảo

PHỦ-LÝ

Hội chùa Đọi. — Ai ai chẳng biết rằng ở tỉnh Ha-nam có cái chùa cổ tích, phong cảnh rất đẹp, rất sầm-uất, ở làng Đọi-sơn, huyện Duy-tiên, nhân đấy nên gọi tên là chùa Đọi. Chùa ấy từ đời thượng cổ, từ lúc thế-kỷ thứ 12, nghĩa là từ đời nhà Tiền lý. Đến nay đã ngót 900 năm làm trên đỉnh đồi, chung quanh đồng lúa rộng mênh mông, bát ngát như một cái bể xanh ngắt mát mẻ lắm, địa-thế rất là xinh đẹp. Và lại đường đi lại thuận tiện lắm, đi xe tay, xe ô-tô cũng được cả, chỉ cách tỉnh lị có 12 ki-lô-mét thôi. Thực là một thú thiên nhiên cho những người đi lễ, hay ngoạn cảnh.

Tuy chùa từ xưa nay cũng đã sửa sang nhiều lần, nhưng vừa đây nhà-nước lại cấp cho tiền, lại thêm thập phương cung tiến thì lại mới sửa sang lại cho sạch sẽ nguy nga thêm. Nhưng vậy mà lại khéo thay là vẫn giữ được cổ tích y nguyên, chứ không có phiền cải đi thành ra vẫn còn dấu tự nhiên đời cổ.

Đến nay những tổng lý kỳ dịch các làng đấy là: Đọi-trung, Đọi-lĩnh, Trung-tín và Đọi-sơn cùng sư cụ chùa ấy mới xin được phép mở hội khánh thành từ 12 đến 25 tháng ba ta (tức là 15 đến 28 avril 1924). Hội có đủ các trò vui, như là: cờ người, múa sư tử kỳ lân, hát, vân vân... còn cờ bạc nhất thiết tịnh cấm.

Các quan sở tại đã nghiêm sức cho tổng lý phải trông coi cho mọi sự được ninh thiếp, cho khỏi trộm cắp, đừng sẩy ra việc gì lôi-thôi. Như vậy thì đệ tử thập phương đến lễ được vững dạ vui lòng, sau nữa là được một dịp ngoạn cảnh rất vui thú.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Báo phụ thù

(Tiếp theo)

Hai tháng về sau, một hôm chủ nhật cậu Tr. H đi nghe diễn-thuyết về nửa đường, nhác thấy đàng xa, người dì ghẻ đương đứng nói chuyện với người đàn ông hôm nọ ở về đường gần bụi cây găng. Cậu Tr. H lẻn lại gần để rình nghe, thấy người đàn ông hỏi: « Thế nào? mợ đã liệu được mưu kế gì chưa? Nàng L. Ch. lắc đầu nói: — Mưu kế gì, xuýt nữa thì chết, hôm nọ hai ta nói chuyện, không biết thằng Tr. H. con lão ấy nó trông thấy hay đã nghe người ta nói chuyện nên về mách ngay với cha nó, may lão già không nghe lời con, nên không nghi ngờ gì cả, tuy vậy mà tôi vẫn lo lắm. Sao không cho nó một trận rồi tống cổ nó đi? Nhưng mà lão già vẫn thương yêu nó như hòn ngọc báu trên tay thì biết làm thế nào mà đuổi nó đi được. Cần gì, cứ cố ở cha nó, phải dèm xiểm cho cha con nó ghét bỏ nhau thì lúc ấy làm gì mà không nên việc. Phải đấy, để thủng thẳng rồi tôi sẽ liệu cho nó.

Cậu Tr. H nghe đến đấy, giận quá mướt mồ hôi, đã toan chạy xô ra, nhưng lại nén tâm đứng lại để nghe xem họ còn nói chuyện gì nữa chăng, và cậu cũng không muốn tiết lộ cái ác tệ của người dì ghẻ cho công-chúng phẩm bình; nhưng lần này hình như chàng nọ bận gì, nên vội từ-giã nàng rồi tất tả ra về, còn nàng cũng cắm cổ dảo bước lại nhà. Cậu Tr. H thấy thế vừa tức vừa giận vì bận trước về nói chuyện với cha lại gạt đi, nên không biết lấy ai mà tỏ nỗi khúc nhôi câu chuyện, cậu sực nhớ tới người cô là em ông phán kết duyên với một ông tham nọ, góa chồng đã ba năm, nay phòng xuân vẫn khép cửa để dạy dỗ con thơ. Cậu vội vàng chạy sang nhà cô kể lể khúc nhôi, tỏ bày nông nỗi, vừa kể vừa sụt sùi khóc lóc. Bà tham thấy thế, thương tình con trẻ cha già cũng phải thở dài nói: Cô thương nhiều lần vẫn khuyên cha con mà cha con cũng không nghe, cứ cho nó là tiết nghĩa, rõ thật ông ấy quá nể mến nó, nên nó nói gì cũng nghe, xưa nay mẹ con cũng vì nó nên mới từ-trần. Gớm cái quân này ngày nay quyền hành hống-hách thật, được đàng chân lân đàng đầu, không còn coi ai ra gì nữa. Thôi con cứ về đi, để rồi cô sang sẽ giảng giải cho cha con biết. Cậu Tr. H. chào cô ra về. Đến chiều tối bà tham sang chơi nhà anh, đem hết câu chuyện đầu đuôi bộc bạch lại cho ông phán nghe và

(Xem trang thứ tư).

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ năm 10 avril 1924

THẠCH NHẢN THỦY LỆ

Chuyện đời có dở có hay.
Thuyền quyên nào đã biết tay anh hùng.
Thương ai người đã đồng lòng.
Huyệt thần ngôi tướng để lòng cho ai.

Tối thứ sáu 11 avril 1924

NGUYỄN-QUỲNH — THỊ-ĐIỀM

Tối thứ bảy 12 avril 1924

MÃI-DU-LANG ĐỘC CHIẾM HOA-KHÔI

(Hồi thứ nhất)

Tục ngữ thường có câu: Sướng anh hàng dầu. Câu ấy do ở tích hát này.

Tối chủ-nhật 13 avril 1924

MÃI-DU-LANG ĐỘC CHIẾM HOA-KHÔI

(Liên hồi)

Lạ cho cái sắc khuynh thành.
Ngờ đâu sót đến tay anh hàng dầu:
Không thèm quý chẳng tưởng giàu
Tình riêng gặp gỡ hợp tâm đầu là hơn.

MẠO-CẢNH & Cie

CAO-BẰNG

Xin có lời kính trình các quí-khách biết cho rằng, kể từ ngày 15 Avril 1924 trở đi thì hai ngày mới chạy có một lần: Ngày lẻ thì ở Na-cham lên, mà ngày chẵn thì ở Cao-bằng chạy xuống.

3821 *Nay kính*

HIỆU

MINH-DƯƠNG

MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
Giữa phố hàng Gai số 83

AI MUỐN CÓ NƯỚC XUỐI VICHY NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước xuối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận cùng vô số bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phục-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu bào chế Montès, NHÀ BA CHUÔNG có buôn thứ muối Sels Vichy có thứ chai lớn, có thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một lít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, chẳng tốn kém là bao.

Nên đến hiệu bào chế NHÀ BA CHUÔNG, mà mua muối Sels Vichy.

HỘI-ĐỒNG-ÍCH

dang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thôi sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tán-Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, quá ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giải-Tán-Viên
P. Pon. E. CHATAIGNEAU,
3094. Y. M. GRENIER.

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSÉSNIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

FUMIGATION

MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiễu, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như the, xuyến, lĩnh, lụa, hàng, quế, vân vân và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có đủ các mùi, láng thâm, mẫu đen và vải màn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

2010 YU-WO-TSÉONG

Số 6.

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tiền-lâm cũng cúi chào mà thưa rằng:

Tôi cùng *Phùng* công-tử đây là bạn đồng học, nay được ngồi hầu chuyện ngài, thật lấy làm hân-hạnh. Dám hỏi quí-hiệu ngài là gì?

Lâm-chương nói:

Tiểu-tự tôi là *Chính quốc*.

Ba người cùng nhau lững-thững đi ra *Tây-hồ*. Tên người nhà đã sửa-soạn sẵn một chiếc thuyền. Ba người xuống thuyền, đi dạo xem phong-cảnh. Bấy giờ người đi chơi *Tây-hồ* rất đông, thuyền nào cũng đàn sáo ríu-rít. Xung quanh bờ hồ thì hoa cháo liễu dủ, trông thật hữu tình.

Lâm-chương thấy vậy, khen ngợi mà rằng:

— Chốn này thật là một nơi thắng cảnh! Lời đồn thiên-hạ, quả đã không sai!

Buổi trưa hôm ấy, thuyền tới *Ngũ liễu-viên*. Mọi người cùng nhau lên bộ, vào trong vườn uống rượu. Chỗ *Ngũ liễu-viên* ấy là một nơi tửu-quán rất lịch-sự. Xung quanh có vườn hoa cây cảnh, sạch-sẽ phong-quang.

Các bậc tôn-khách qui-nhân đi chơi *Tây-hồ* đều đến đây để đặt tiệc. Ngoài cửa vườn có 5 gốc liễu thật lớn, cho nên gọi là « *Ngũ-liễu-viên* » Hôm ấy khách vào trong vườn, kẻ lại người đi, náo-nhiệt kể sao cho xiết!

Tên người nhà nói với *Phùng-húc* rằng:

— Chúng tôi đã bảo chủ-quán sửa tiệc ở trên *Mai-đình*.

Ba người dắt tay nhau cùng đến *Mai đình*. *Lâm-chương* nhìn quanh bốn mặt tường vôi thì thấy nhiều thơ của các bậc danh-nhân đề-vịnh. Có bài nghe được, mà cũng có bài chẳng ra thế nào. Trong *Mai-đình* có bốn bàn rượu. Bàn thứ nhất đã có khách ngồi ăn rồi.

Tên người nhà *Phùng-húc* trỏ bàn thứ nhì mà bảo rằng:

— Bàn thứ nhì này là của nhà đặt tiệc đó!

Chàng *Phùng-húc* mời *Lâm-chương* và *Tiền-lâm* ngồi. Còn hai bàn rượu nữa của bọn khách khác, nhưng chưa thấy người đến. Chủ quán sai người pha trà và dâng các món ăn. Ba người đang cùng nhau chén tạc chén thù thì bỗng thấy có một chàng thiếu-niên trạc độ 20 tuổi, diện-mạo khôi-ngô ở ngoài bước vào, đang nhơ-nhác định tìm chỗ ngồi để uống rượu,

Lâm chương trông thấy, vội-vàng chạy ra, gọi mà bảo rằng:

— Xin mời *Thang* công-tử vào trong này!

Người ấy nghe nói, liền hỏi:

Lâm tiên-sinh đến đây bao giờ thế?

Nói xong, bước vào thi-lễ, lại cúi chào *Tiền-lâm* và *Phùng-húc*. *Lâm-chương* mời người ấy ngồi, rồi cùng nhau bày tỏ họ tên. Nguyên người ấy tên gọi *Thang bưu*, cũng người ở phủ *Kim-hoa*. Thân-phụ chàng là *Thang-anh*, hiện đang lĩnh chức thống-chế ở *Kim-lăng*.

Chàng theo thân-phụ đến ở *Kim-lăng* được hơn một năm, bấy giờ trở về quê-nhà thăm thân-mẫu. Nhân tiện đi qua *Hàng-châu*, cũng rẽ vào đấy để ngắm xem phong cảnh, không ngờ tình-cờ lại gặp *Lâm-chương* là bạn đồng hương với mình.

Lâm-chương hỏi:

— Chẳng hay công-tử tới đây có việc chi không? Tôi không được biết để mà đón tiếp!

Thang bưu đáp rằng:

— Tôi theo thân-phụ tôi đã được hơn một năm nay, bây giờ về thăm quê-nhà, tiện đường qua đây. Dám hỏi tiên-sinh, chẳng hay tiên-sinh có việc chi mà ngày nay cũng bỗng tới đây vậy?

Lâm-chương nói:

Tôi tiến Kinh thi hội, nhân tiện đi qua lối này, xá sanh (trỏ *Phùng-húc*) mời tôi tới đây để dạo xem phong-cảnh.

Bốn người cùng nhau uống rượu rất vui. Lại nói chuyện ở ngoài cửa *Ngũ liễu viên*, có một người mình cao hơn trượng, râu rồm quai nón, đũ da ao vải, mặt-mũi trông rất dữ tợn. Nguyên người này là người ở phủ *Nam-an*, thuộc tỉnh *Giang-tây*, tên gọi *Mã-vân*. Lại có một tên riêng gọi là *Hỏa đạn-tử*, bởi vì *Mã-vân* có một cái cung, bắn trăm phát chẳng sai phát nào, cho nên mới nổi tiếng như thế.

Mã-vân thuở trước chỉ một mình với một chiếc ngựa, làm giặc ở trong núi *...ử-kim sơn*. Có một lần quan-quân giải 83 vạn bạc của hoàng-thượng đi qua *Mã-vân* ra đón đường ăn cướp, chỉ cầm một ngọn đoản-sang mà đánh cho quan-quân đều phải bỏ chạy tán-loạn cả.

Hôm ấy *Mã-vân* đi qua đến đấy, trong lưng vừa hết tiền tiêu, tay cầm một thanh bảo-kiếm, vừa đi vừa rao bán:

— Ai mua thanh bảo-kiếm này không nào?

Tiếng *Mã-vân* rao bán thanh bảo-kiếm, dữ-dội như sấm. Chúng thấy dị-dạng ai cũng xúm lại để xem. Bấy giờ bỗng có một chàng công-tử, áo quần bảnh bao trạc độ 18 tuổi, cùng đi với một người nữa, cũng vào *Ngũ-liễu-viên*, sau lưng có một lũ gia-đinh theo hầu.

Khi đến cửa vườn, thấy đám đông người xúm-xít, công-tử lại xem thì có một gã hình dung dị-dạng, tay cầm thanh bảo kiếm, lại có đeo cái thảo tiêu. Công-tử trông thấy, hiểu ngay là người ấy muốn bán, liền chạy đến trước mặt, cầm lấy thanh kiếm tuốt vỏ ra xem.

Thanh kiếm có hào-quang sáng quắc, công-tử biết là của quí, lại tra vào vỏ rồi hỏi người ấy rằng:

Thanh kiếm này định bán, phải không?

Mã vân nói:

Vâng! tôi muốn bán.

Chàng công-tử ấy cầm thanh kiếm trao ngay cho tên gia đinh, chẳng hỏi giá-cả bao nhiêu, cứ nghễm nhiên đi thẳng vào trong vườn. Số là công-tử cũng đã đặt tiệc ở trong *Mai-đình*. Khi vào tới nơi, *Tiền-lâm* và *Phùng-húc* trông thấy, vội-vàng chào mà hỏi rằng:

— Thế ra đại-huynh cũng đến chơi đấy?

Chàng công-tử ấy đáp lễ lại, rồi cười khanh-khách mà ngồi xuống ghế. Mọi người đều cùng nhau bày tỏ họ tên. Chàng công tử ấy là ai? Nguyên là một vị công-tử tên gọi *Hoa-văn-phương*, con quan Võ-anh-điện đại-học sĩ *Hoa-vinh-ngọc* đương triều bấy giờ. Cùng chàng *Tiền-lâm* và *Phùng-húc* cùng đỗ một kỳ tuế-khảo.

Hoa-văn-phương cậy thế thân-phụ, nhiều điều càn dỡ, thường làm nghề cho vay nặng lãi, chiếm đoạt gia-tư điền-sản của người ta. Ai nghe tiếng *Hoa-văn-phương* cũng phải giật mình ghê sợ. Còn một người cùng đi với *Hoa-văn-phương* kia, tên gọi *Ngụy-lâm-xuyên*.

Ngụy-lâm-xuyên lại có một cái biệt-hiệu là *Ngụy-đại-đao*. Không phải ông ta có giỏi nghề đại-đao mà đặt tên như thế đâu, số là ông ta giỏi nghề án tử. Tay ông ta đã thảo cái án-tử nào thì như dao chém đá, không ai còn đối-địch nổi. Người ta ví ngọn bút của ông ta cũng như một ngọn đại-đao, cho nên mới gọi ông ta là *Ngụy đại-đao* vậy.

Lâm-chương nghe nói *Hoa-văn-phương* là con *Hoa-vinh-ngọc*, có ý phiền-não bởi *Hoa-vinh-ngọc* là một kẻ thù của *Lâm-chương*, không ngờ ngày nay lại thành ra cùng con kẻ thù cùng ngồi uống rượu. *Lâm-chương* đã toan đứng dậy lảng tránh, ngặt vì có *Thang-bưu* ngồi đấy, bất-đắc-dĩ cũng phải miễn-cưỡng mà ngồi.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

khuyên ông đừng nên mê sắc tình lắm có ngày hại đến thân, phải cẩn thận không nên tin nàng L. Ch. quá. Ông phán nghe em mình lại nhắc đến chuyện ngày nọ mà con mình đã kể thì đã rõ biết cậu Tr. H. đã sang thuật chuyện với cô, trong lòng giận lắm, nhưng không dám nói ra, chỉ ngồi thở dài than vắn. Chuyện trò hồi lâu, bà thám tử-giả ra về, ông phán ngồi nghĩ ngẫm nghĩa, càng nghĩ đến bao nhiêu lại càng giận con chứng ấy. Cậu Tr. H. đi chơi về thấy cha đương ngồi trên nhà khách, nét mặt có ý buồn rầu cảm giận, cậu liền lại gần mặt mũi tươi cười hỏi :

— Thưa cha, cha đã xơi cơm chưa ?

Ông phán không giả lời quắc mắt nhìn con, cậu Tr. H. thấy thế sợ thất thanh lùi lại hai bước hình như khách bộ-hành đi qua rừng mà gặp hổ dữ vậy. Cậu nghĩ cha tại xưa nay thường thấy mặt ta vẫn âu yếm ôn tồn hay hỏi, tớ sao ngày nay lại xảy ra cái biến-cố này, chắc cũng có duyên cớ chi đây ! cho nên cha ta mới giận dữ như thế, cậu đang suy tính phân vân, sực nghe ông phán quát hỏi : « Đồ vô lại, tao đã cấm mày không được nói chuyện lối thôi, mà mày không nghe lời, đi phao ngôn cho thiên-hạ biết. Láo thật, quân này mất dạy mà làm mất danh giá của tao. Nói xong ông phán lẻn lối con vào buồng vụt đập tơi bời, cậu không dịp phản trần sau trước chỉ một mực kêu van khóc lóc mà thôi. Ông phán đánh đập một chập rồi để lần nào cũng còn hai ba lần được, lần khác sẽ đánh đi. Cậu vâng dạ vào buồng ngồi nghĩ đến mẹ, lại nức nở khóc lóc, rồi biết vì chuyện mình sang nỗ với cô, cha ấn không tin là thật nên giận đánh, nhưng âu cũng không thâu oan vẫn ăn học như thường.

Còn nàng L. Ch. vì mắc có thai nên ông phán không cho làm nữ tùng việc nặng nề, hôm ấy ông phán đánh con, nàng L. Ch. biết cũng vì chuyện mình mà hai cha con phải lật đật tình phụ tử không được thân-ái như xưa. Nàng nghĩ bụng nhân dịp này phải tìm kế mà cho cha con nó lìa nhau thì chắt hi-vọng của ta sau này mới thành hiệu quả được. Một hôm ông phán đi vắng, cậu Tr. H. ngồi một mình trong thư-phòng, ngẫm nông nỗi mình, mẹ mất sớm, cha ghẻ bỏ, nghĩ mình mình lại thêm thương nỗi mình, cậu ngồi rầu rĩ nghĩ rằng : Phận ta mà phải khổ sở cũng chỉ vì đi ta cả cậu đang tha thẩn, chợt đâu nàng L. Ch bước vào với một mặt Tr. H mắng rằng : « Đồ khốn kiếp ai làm gì mày, mà mày xui cô mày để sang hành hạ tao, vu cho tao những chuyện tày đình thế nọ ? bằng nhẫn ấy tuổi đầu đã điêu toa thêu dệt những lời thị-phi, lọn lên thì... » Cậu Tr. H tẩy đi ghế đánh tôi mình, giận lắm đứng lên nói : Thôi đi đừng nhiều lời cả vú lấp miệng em, thế đi cô đi nói chuyện với anh ở trên con đường vắng ở cạnh trường học không ? Tô không hơi sức đâu mà đâu kẻo với đi được. Nàng L. Ch. thấy cậu nọ bớt chuyện xấu của mình, tức quá, sấn vào đang tay tát cậu Tr. H. một cái, cậu tránh khỏi rồi nhảy vọt qua tai cậu càng giận, nhưng lại sợ chẳng nên không đánh giả lại, sau nàng L. Ch. nắm lấy cậu mà đánh túi bụi, cậu không thể nhịn được, phải ra sức đỡ gạt nàng ra, nàng làm bộ hộ hoàn : À ! quân này láo thật ! thằng Tr. H. nó đánh giả tôi à ! » Nói xong nàng nằm lăn ra sàn, vệ xé quần dứt áo tả tơi, đầu bù tóc rối, cào cấu sát cả mặt để định đổ tội cho cậu Tr. H.

Được một lát, ông phán đi về, thấy vợ mặt mũi nhem nhuốc, áo quần tả tơi, đào nhân nhó mặt liều xơ xác mày, thì với vàng chạy lại đỡ dậy hỏi : Mợ hai làm sao thế ? vì cớ gì mà rả thân thể như vậy ? Nàng L. Ch. làm bộ không biết cứ việc khóc kể : Khổ thân tôi chưa, có ai mà lại nhục nhằn như tôi không ? Nó đánh sưng tím cả mình mẩy, giới cao đất dày có chứng minh cho không ? Ai đánh mà hỏi khổ ông nói ? Ông ôi tôi cũng không sống được đâu, ông đi vắng ở nhà thằng Tr. H. nó sinh sự nhiếc mắc tôi, tôi bảo nó, nó lại vác gậy đánh tôi, nàng nói xong, lại vật mình lăn khóc ; ông phán trông thấy thế động lòng thương, liền lại đỡ dậy khuyên dỗ, nhưng nàng vẫn không nghe, cứ việc khóc hoài. Ông phán khuyên vợ không được, đâm không giận con, lập tức chạy vào trong buồng cậu Tr. H. chỉ vào mặt cậu mà mắng : « Thằng này sinh đẻn rồi, cha bảo không ăn lời, đánh mắng cả đi ghẻ, mày xem nó bụng mang dạ chửa thế kia mà mày đang tay đám đánh nó. Thôi bây giờ mày đã lớn khôn rồi, tao không thể chứa chấp mày được nữa. Nói đoạn ông phán lấy quần áo của cậu Tr. H. vứt ra rồi nhất quyết đuổi đi. Cậu Tr. H. khóc lóc nằn ni mãi mà ông phán nhất định không nghe, một mực bắt phải đi ngay. Cậu bấy giờ tâm can áo não, lòng đa nẫu nung, hết lời van lạy mà cha không nghe, nên cậu không biết làm sao phải thu xếp quần áo cho vào một gói, rồi gạt thầm giọt lệ lạy từ cha ra đi.

Còn nữa) Phan-Ninh

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIẾT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của ông Dược-sư GUILLIÉ



Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chất dược-tính quan-trọng GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh như PHẾ QUẢN, ĐAU NGỰC, HƠI THỞ DÀI, HEN SUYỄN, HUYẾT ĐẦU, CHÓNG MẶT, ĐỜM RÃI, ĐỜM HÔI ĐẦY, RUỘT CHÁO, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG CÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC BỔ có tiếng và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT ĐƯỢC TỐT, THỞ ĐƯỢC DỄ, ĐỜM RÃI ĐƯỢC TIÊU, ĐỜM HÔI ĐƯỢC HẾT, ĐỜM RUỘT ĐƯỢC TRỪ SẠCH, ĐỜM GHÉ ĐƯỢC KHỎI, ĐỜM TRÙNG ĐƯỢC TIÊU.

Bổ lại thuốc trị đàm nào mà không có thứ nào bằng thuốc ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX của ông Dược-sư GUILLIÉ.

Vậy có một thứ

THUỐC HOÀN XỔ

bào-chế rất trong sạch của Elixir Tonique Anticlaireux của ông Dược-sư Guillié.

Dùng mỗi thứ thuốc chỉ là mất: PHẢI CHỌN THỨ THUỐC HOÀN XỔ mới được, THUỐC HOÀN XỔ mới có đủ 3 thứ thuốc trên đây, là thứ thuốc chữa được tận gốc bệnh.

Bán tại các hiệu thuốc Tây trong toàn cõi Đông-pháp.

Hỡi các ông mắc phải bệnh tinh (lậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Đáp cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gửi lại. Cả cước độ hơn một đồng một lọ. 2033

HIỆU PHẨN ĐỒ VÀNG BẠC

LỢI-THÁI 利

110, Rue des Changeurs, 110

HANOI

Bản hiệu chuyên nghề ngót 20 năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu-cố, hàng ngày vẫn cử vàng và đồ vàng đi bán các tỉnh trong cõi Đông pháp và Cao-miên sang.

Du khách quen hay là, hễ gửi Commande mà có đặt ít tiền trước thì bản hiệu cũng chiếu theo thời giá mà gửi đồ lên tận nơi. 2065

Bình-phẩm về rượu vang

RƯỢU VANG kể vào một hạng thực-phẩm rất-quý. Uống rượu-vang vừa càng tiên, vừa khoan-khoái trong người, lại vừa bổ. Rượu ấy làm cho người ta được trẻ-trung-kiện.

Người ốm mới khỏi nếu uống thì chóng khỏe lại. Chính-phủ Pháp, các quan Đốc-Tờ (Thầy-Thuốc) cùng các nhà chuyên-môn về việc vệ-sinh rất có tiếng cũng bảo nên uống rượu vang. *BẠN HÀNG BẢN QUỐC ôi, nếu muốn được mạnh-khỏe luôn*, thì đừng uống rượu An-nam, cứ nên uống rượu vang tốt của xứ BORDEAUX : mua rượu ấy thì cứ lại hiệu GUIONEAUD FRÈRES ở Hanoi với Haiphong mà mua. Hiệu ấy chỉ chuyên về nghề buôn rượu vang thôi.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau cổ giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN

VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Sâm, Quế, Thục, Cao

Bán tại hiệu QUẾ-LÂM

số nhà 20, phố Phúc-kiến

Chủ nhân : DƯƠNG BÁ TRẠC

Hàng thực tốt, giá thực rẻ

Quí khách dùng thử, sẽ biết thực hư. 2006

KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một ít KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sang và nhanh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Quí-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang-trọng.

Kỳ tàu này mới sang

Laine complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng to lụa Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi : **Hiệu NAM-THỊNH**

Soieries — 6 Rue des Cantonnais — Hanoi 2014

NƯỚC HOA THƠM

Cô Ba

PACHOT Frères & Cie LYON

Tiến-bộ chi nhỡn-kính gia

Hiệu LY-HENG-HAO, số 42, phố hàng Bồ, Hanoi, có đủ các hạng kính : cận-thị, viễn-thị, xem sách, kính già, đủ các số tuổi đều có giọng sẵn cả. Và có riêng một thứ viễn cận châm, để thử số kính thực là tiện để các ngài đến thử khỏi mất thì-giờ. Lại có cả các hạng kính mùi để dùng về mùa nắng, đủ các kiểu.

Kính cáo. 2052

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tín-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Thường nay cũng nên nhắc sơ để các ngài so-sánh và suy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

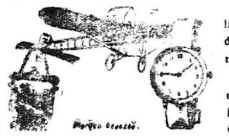
Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八竹觀門街通行內河京

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng nay nhân dịp tết Tây, tôi ra sắp đến nơi chúng tôi mới tiếp được ở Hong-kong (Hương-cảng) Canton (Quảng-châu), Shang-hai (Thượng-hải), Pékin (Bắc-kinh) vân vân, sang nhiều đồ bạc, vàng, ngọc, nga, xứ, cốt để bán vào hai dịp kỳ.



Các thứ đồ bán Tết này thì thật là tinh xảo, thừa dịp lâu lắm nay mới đến nơi, song chúng tôi lại định giá rất rẻ cốt để chiêu khách.

Xin các quí-khách có lòng chiếu cố thì mua đến bản hiệu mà mua kẻo hàng hết thì mất một dịp đặc biệt đi.

Kẻ mua, người xem, đâm ngày đến bản hiệu cũng xin chớ luật lệ chi đãi.

Chân-thành

HIỆU PAO-VA, Bijoutier

Phố Hàng Bồ, số nhà 28. Hanoi.

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酸補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông L. BLANC *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每開食右咀每食咀沒喉龍歌喉利

Bán tại : Hiệu Bào-chế J. BLANC

31 phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2095

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC

MỘT CÁI CỦA LỚN

Muốn như vậy, nên mua lấy hai vé

FONCIÈRE 1909 và COMMUNALE 1912

Bắt mua phải nộp 20 quan, còn thì nộp làm 20 tháng, mỗi tháng 30 quan. Ngay lần nộp tiền lần đầu, liền được hai vé ký, riêng mình có quyền sở-hữu, còn vé trắng để, được ký cổ tiền. Như vậy vừa được dự các cuộc rút số, mà mình chỉ chịu khó tiền tiêu đôi chút, là được quyền sở-hữu hai cái vé rất quý có ngày mang lại lợi-tức.

Vé FONCIÈRE 1909 mỗi năm dự 12 cuộc rút số, tháng nào cũng có ngày mang lại rút số.

Vé COMMUNALE 1912 mỗi năm dự 12 cuộc rút số, tháng nào cũng có ngày 27 mà rút số.

Mà hai thứ vé mỗi tháng có :

1 lô.	100.000 quan
2 lô.	10.000 quan
22 lô.	1.000 quan
100 lô.	500 quan

Hễ năm có 24 lần rút số, có chẳng hơn ba triệu quan.

Mua các vé ký, thực là đặt tiền rất tốt, mà tháng nào may ra lại được hai lần nhiều.

Muốn dự các cuộc rút số ký, nên gửi 20 quan đến nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France)

R. C. 6576

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN